

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 180/2017/HSST
Ngày 21 tháng 12 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Dương Văn Hải;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Đình Tư;

2. Ông Nguyễn Văn Môn;

Thư ký phiên toà: Bà Tống Lan Hương – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa: Ông Vi Đức Thứ - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 181/2017/HSST ngày 17/11/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đàm Tiến D, sinh năm 1980.

- Tên gọi khác: Không.

- Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Số nhà A, đường N, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

- Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12.

- Con ông: Đàm Tận T, sinh năm 1950.

- Con bà: Phạm Minh M, sinh năm 1952.

- Gia đình bị can có 02 anh em, bị can là con thứ 02.

- Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1981, đã ly hôn.

- Con: Bị can có một con sinh năm 2004.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Tại Bản án số 290/2012/HSST ngày 26/4/2012, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Bị cáo bị bắt khẩn cấp, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/10/2017 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (Có mặt tại phiên toà)

*** Người bị hại:**

- Chị Đào Thị Y, sinh năm 1984 (vắng mặt);

Địa chỉ: Tổ dân phố Y, phường X, thành phố B;

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Bà Phạm Minh T, sinh năm 1952 (có mặt);

Địa chỉ: Số nhà A, đường N, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

- Chị Trần Phương N, sinh năm 1986 (vắng mặt);

Địa chỉ: Số C, đề T, phường P, thành phố B.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Đàm Tiến D bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 13/10/2017, Đàm Tiến D, sinh năm 1980; trú tại số nhà A, đường N, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Giang đi xe mô tô biển kiểm soát 98Y5- 9686 từ nhà đến khu vực trường Mầm non Hoa Hồng, Tộc tổ X, phường X, thành phố B. D đỗ xe và ngồi ở ghế đá đối diện cổng trường đến khoảng 07 giờ cùng ngày thì đi xe vào trong sân trường, D nhìn thấy có chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98L6-7298 của chị Đào Thị Y, sinh năm 1984; trú tại tổ dân phố Y, phường X, thành phố B đang dựng ở sân trường, giá để hàng phía trước xe có để 01 chiếc cặp da màu đen. Thấy chiếc xe không có ai trông giữ, xung quanh vắng người nên D nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. D đi xe đến gần vị trí chiếc xe mô tô của chị Y dùng tay trái trộm cắp chiếc cặp da màu đen rồi lái xe bỏ chạy. Đúng lúc này có chị Nguyễn Thị T, sinh 1989 là giáo viên của trường nhìn thấy D trộm cắp tài sản nên đã hô “anh kia lấy cái gì đấy”. D nghe tiếng hô nhưng không dừng lại mà điều khiển xe mô tô bỏ chạy đến khu vực bãi đất trống trên đường Đỗ Văn Quýnh, phường Xương Giang, thành phố B thì dừng lại. D kiểm tra bên trong chiếc cặp da màu đen thì thấy có 01 chiếc máy tính bảng nhãn hiệu Samsung Galaxy TabA, màu trắng, 01 chứng minh nhân dân và 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Đào Thị Y. D lấy chiếc máy tính bảng cho vào túi quần đang mặc rồi vứt lại chiếc cặp da cùng toàn bộ giấy tờ nêu trên. Sau đó D điều khiển xe mô tô đi về nhà.

Sau khi phát hiện bị trộm cắp tài sản, chị Đào Thị Y đã trình báo Công an thành phố B.

Cùng ngày 13/10/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã bắt khẩn cấp đối với Đàm Tiến D, T giữ 01 máy tính bảng nhãn hiệu Samsung Galaxy TabA, màu trắng, 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu PIAGGIO FLY, màu sơn trắng, biển kiểm soát 98Y5-9686.

Cùng ngày 13/10/2017, Cơ quan điều tra đã khám nghiệm hiện trường tại bãi đất trống trên đường Đỗ Văn Quýnh, phường X, T giữ một chiếc cặp da màu đen nhãn hiệu P&G WinNow bên trong có 01 chứng minh nhân dân và 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Đào Thị Y.

Ngày 23/10/2017, Cơ quan điều tra đã cho chị Nguyễn Thị T nhận dạng nam thanh niên đã trộm cắp chiếc cặp da nêu trên. Kết quả chị T nhận ra Đàm Tiến D chính là người đã trộm cắp tài sản của chị Y ngày 13/10/2017.

Tại kết luận định giá tài sản số 121/KL-HĐĐG ngày 13/10/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố B kết luận:

- 01 máy tính bảng nhãn hiệu Samsung Galaxy TabA, màu trắng, đã qua sử dụng có giá trị là 3.000.000 đồng;

- 01 cặp da màu đen, nhãn hiệu P&G WinNow, đã qua sử dụng có giá trị là 250.000 đồng.

Ngày 09/11/2017, Cơ quan điều tra đã trả lại chị Đào Thị Y toàn bộ tài sản bị trộm cắp. Đến nay, chị Y không yêu cầu bồi thường dân sự.

Đối với 01 xe mô tô PIAGGIO FLY, màu sơn trắng, biển kiểm soát 98Y5-9686, quá trình điều tra xác định là xe D mượn của mẹ là bà Phạm Minh T, sinh năm 1952; trú tại số nhà A, đường N, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Giang. Bà T không biết D sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Ngày 09/11/2017, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho bà T.

Tại cơ quan điều tra, Đàm Tiến D đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng số 182/KSĐT ngày 16/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo Đàm Tiến D về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu.

* Người bị hại là chị Đào Thị Y vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai trong hồ sơ thể hiện: Khoảng 06 giờ 50 phút ngày 13/10/2017, trên đường đi làm chị đưa con đi học tại trường Mầm non Hoa Hồng, đến trường chị dựng một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, biển kiểm soát: 98L6-7298 ở sân trường rồi đưa con vào lớp học, trên giá xe có để 01 chiếc cặp da màu đen bên trong có 01 chiếc máy tính bảng nhãn hiệu Samsung Galaxy TabA, màu trắng, 01 chứng minh nhân dân và 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Đào Thị Y. Đến khoảng 07 giờ 00 phút chị quay lại xe thì phát hiện chiếc cặp da màu đen bên trong có 01 chiếc máy tính

bảng nhãn hiệu Samsung Galaxy TabA, màu trắng, 01 chứng minh nhân dân và 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Đào Thị Y bị mất, chị có hỏi mấy cô giáo gần đó thì được biết chiếc cặp trên xe chị bị một người nam thanh niên lấy trộm nên chị đã đến cơ quan Công an trình báo. Đến ngày 09/11/2017, chị đã được Công an thành phố B trả lại toàn bộ tài sản bị trộm cắp. Nay chị không yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Minh T có mặt tại phiên tòa trình bày: Chiếc xe mô tô PIAGGIO FLY, màu sơn trắng, biển kiểm soát 98Y5-9686 là của bà mua lại của chị Trần Phương N, khi mua hai bên có làm giấy mua bán chiếc xe này nhưng chưa sang tên, sáng ngày 13/10/2017 D hỏi mượn xe của bà nói là đi làm, bà không biết D mượn xe làm phương tiện trộm cắp tài sản của chị Y. Ngày 09/11/2017, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho bà, nay bà không yêu cầu gì về dân sự.

* Chị Trần Phương N vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai trong hồ sơ thể hiện: Chiếc xe mô tô PIAGGIO FLY, màu sơn trắng, biển kiểm soát 98Y5-9686 là của chị mua và đăng kí mang tên chị, do không có nhu cầu sử dụng nên tháng 9/2017 chị đã bán chiếc xe này cho bà Phạm Minh T, khi bán chị có viết giấy bán xe và giao toàn bộ giấy tờ xe để bà T sử dụng, chị đã nhận đủ tiền từ bà Nhung. Nay chị thừa nhận mặc dù xe vẫn mang tên chị vì bà T chưa làm thủ tục sang tên nhưng chị khẳng định đã bán xe cho bà T nên bà T có quyền định đoạt chiếc xe này. Chị không có ý kiến, không có yêu cầu gì.

* Người làm chứng chị Nguyễn Thị T vắng mặt nhưng có lời khai thể hiện trong hồ sơ như sau: Chị là giáo viên trường Mầm non Hoa Hồng, sáng ngày 13/10/2017 chị đến trường dạy học thì thấy một nam thanh niên ngồi ở ghế đá trước cổng trường, một lúc sau chị thấy nam thanh niên này đi chiếc xe mô tô PIAGGIO FLY, màu sơn trắng vào trong sân trường đến vị trí một chiếc xe mô tô hiệu Wave của phụ huynh học sinh đang dựng trong sân trường dùng tay lấy một chiếc cặp trên giá xe Wave này rồi điều khiển xe bỏ chạy, ngay lúc đó chị kêu lên “Anh kia lấy gì đấy” thì nam thanh niên này vẫn điều khiển xe bỏ chạy. Sau đó chị thấy chị Đào Thị Y quay lại xe và nói mất chiếc cặp trong đó có chiếc máy tính bảng và một số giấy tờ, chị nói lại với chị Y là có một thanh niên vừa lấy chiếc cặp trên xe bỏ chạy. Sau khi nói chuyện với chị H giáo viên trong trường thì chị H cho biết người nam thanh niên này tên là D con bà T. Ngoài ra chị không biết thêm gì.

* Người làm chứng chị Đỗ Thị H vắng mặt nhưng có lời khai thể hiện trong hồ sơ như sau: Khoảng 07 giờ ngày 13/10/2017 chị đứng ở tầng 2 của trường Mầm non Hoa Hồng thì thấy chị T la lên “Anh kia lấy gì đấy”, thấy vậy chị đi xuống tầng 1 xem thì thấy chị T kể lại người nam thanh niên ngồi ghế đá ngoài cổng trường lúc sáng đã lấy trộm chiếc cặp trên xe của một phụ huynh học sinh dựng ở sân trường,

tôi nghĩ đây là D con bà T vì lúc đến trường tôi thấy D ngồi ở đó nên tôi đã nói với chị Y là người mất tài sản và chị T. Tôi không chứng kiến người nào đã lấy tài sản.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Đàm Tiến D phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

2. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 138, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999: Xử phạt Đàm Tiến D từ 07 đến 09 tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 13/10/2017.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết

4. Về vật chứng của vụ án: Đã xử lý xong.

5. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

XÉT THẤY:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là thống nhất, phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra. Căn cứ vào lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ ngày 13/10/2017, tại sân Trường Mầm non Hoa Hồng, Tộc tổ 6, phường X, thành phố B, Đàm Tiến D đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc cặp da màu đen, nhãn hiệu P&G WinNow có giá trị 250.000 đồng, bên trong chiếc cặp có 01 chứng minh nhân dân, 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Đào Thị Y và 01 máy tính bảng nhãn hiệu Samsung Galaxy TabA, màu trắng có giá trị là 3.000.000 đồng của chị Đào Thị Y. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 3.250.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng số 182/KSĐT ngày 16/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Do vậy, cần xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự, áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; Đây là tình tiết để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Sau khi xem xét mọi mặt, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bản thân bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục dẫn thân vào con đường phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, có như vậy mới đủ điều kiện để bị cáo cải sửa lỗi lầm của mình.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có công ăn việc làm ổn định, không có nguồn T nhập hợp pháp nào nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 điều 138 Bộ luật hình sự là phù hợp với thực tế.

Về phân trách nhiệm dân sự: Người bị hại là chị Đào Thị Y; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Phạm Minh T đã nhận lại tài sản, nay không yêu cầu đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 chiếc cặp da màu đen, nhãn hiệu P&G WinNow; 01 chứng minh nhân dân; 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Đào Thị Y và 01 máy tính bảng nhãn hiệu Samsung Galaxy TabA, màu trắng, trong quá trình điều tra đã xác định được của chị Đào Thị Y nên đã xử lý trả lại cho chị Y là đúng.

- Đối với chiếc xe mô tô PIAGGIO FLY, màu sơn trắng, biển kiểm soát 98Y5-9686, quá trình điều tra xác định là xe bị cáo D mượn của mẹ là bà Phạm Minh T. Bà T không biết D sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện đi trộm cắp tài sản nên cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho bà Phạm Minh T là đúng.

Như vậy, vật chứng của vụ án đã được xử lý xong.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đàm Tiến D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo Đàm Tiến D 08 (Tám) tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 13/10/2017.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức T, miễn, giảm, T, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Đàm Tiến D **phải** chịu **200.000đ (Hai trăm ngàn đồng)** án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7^a, 7^b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

T/M – HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND thành phố B;
- Công an thành phố B;
- Chi cục thi hành án TP.B;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

Dương Văn Hải

